

Đ/c: Số 5A ngõ 252/53 Tây Sơn, Đống Đa, HN

Môn: ĐẠI SỐ LỚP 7

Thứ ngày

PHIẾU SỐ 22

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

=====^^=====

BÀI 22. ÔN TẬP

PHẦN I. TÍNH CHẤT DẪY TỈ SỐ BẰNG NHAU

TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Nếu $y = k.x$ thì.A. y tỉ lệ thuận với x .B. y tỉ lệ nghịch với x .C. $y = x$.D. $y < x$.Câu 2: Tìm x biết: $\frac{x}{5} = \frac{-2}{1,25}$ A. $x = -8$.B. $x = -10$.C. $x = 8$.D. $x = 10$.Câu 3: Tìm số hữu tỉ x trong tỉ lệ thức sau: $\frac{x-1}{x-5} = \frac{6}{7}$ A. $x = -27$.B. $x = -23$.C. $x = 27$.D. $x = 23$.Câu 4: Tìm số hữu tỉ x trong tỉ lệ thức sau: $\frac{2x+3}{24} = \frac{3x-1}{32}$ A. $x = -120$.B. $x = -15$.C. $x = 15$.

D.

 $x = 120$ Câu 5: Tìm số hữu tỉ x, y trong tỉ lệ thức sau: $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}$ và $x + y = 14$

- A. $x = 7; y = 7$. B. $x = -6; y = 8$.
 C. $x = 6; y = 8$. D. $x = 8; y = 6$.

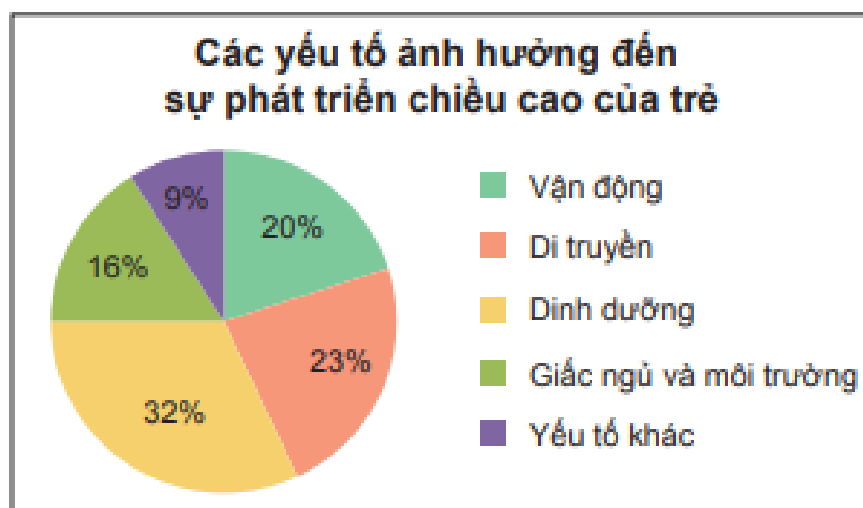
TỰ LUẬN.

- Câu 6: a) Một công ty chi 168 triệu đồng để thưởng cuối năm cho nhân viên ở ba tổ. Số tiền thưởng của ba tổ tỉ lệ với ba số 3; 5; 6. Tính số tiền thưởng của mỗi tổ.
 b) Học sinh ba lớp 7A; 7B; 7C đi lao động trồng cây, số cây trồng được của ba lớp lần lượt tỉ lệ với các số 5; 3; 4. Biết tổng số cây trồng được của hai lớp 7A, 7B nhiều hơn số cây trồng được của lớp 7C là 12 cây. Tính số cây mỗi lớp trồng được.
 c) Tìm $x; y; z$ biết: $2x = 3y = 4z$ và $x + y + z = 52$.

PHẦN II. THỐNG KÊ

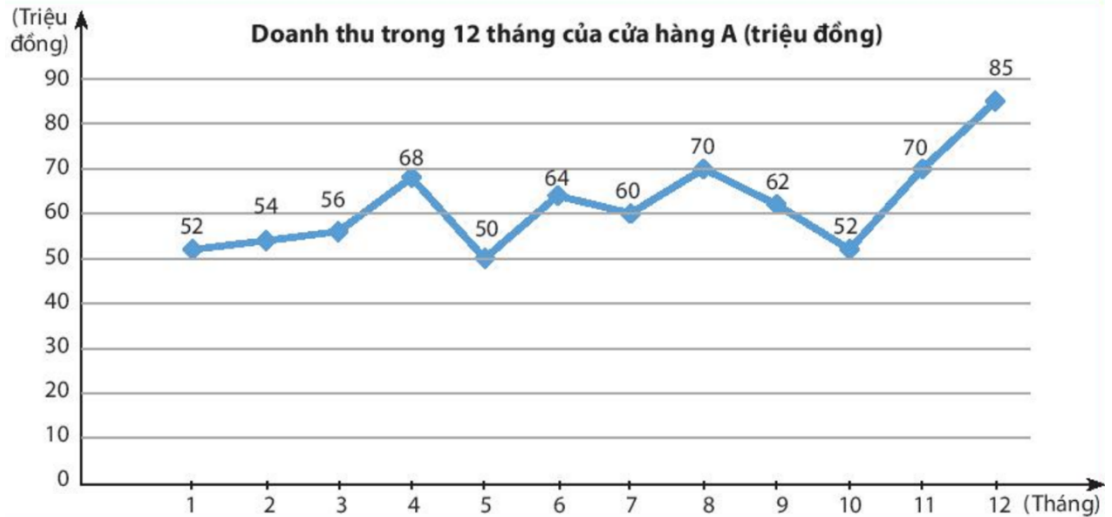
TRẮC NGHIỆM.

- Câu 1: Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào không phải là dữ liệu định lượng?
 A. Quốc tịch của các học sinh trong một trường quốc tế: Việt Nam, Lào, Campuchia.
 B. Cân nặng của trẻ sơ sinh (đơn vị tính là gam): 4 000; 2 500; 5 000....
 C. Số học sinh đeo kính trong một số lớp học (đơn vị tính là học sinh): 20; 10; 15....
 D. Chiều cao trung bình của một số loại thân cây gỗ (đơn vị tính là mét): 7; 8; 9,3....
- Câu 2: Đây là biểu đồ gì?



- A.** Biểu đồ cột. **B.** Biểu đồ hình quạt tròn.
C. Biểu đồ tranh. **D.** Biểu đồ đoạn thẳng.

Câu 3: Cho biểu đồ sau:



Tháng nào cửa hàng A có doanh thu thấp nhất?

- A.** Tháng 5. **B.** Tháng 4. **C.** Tháng 1. **D.** Tháng 10.

Câu 4: Lượng quả bán được trong ngày Chủ nhật tại một cửa hàng được cho trong bảng thống kê sau:

Loại quả	Lê	Táo	Nhãn	Nho
Khối lượng (kg)	40	60	80	20

Tỉ lệ phần trăm quả Lê mà cửa hàng bán được là:

- A.** 0,2%. **B.** 40%. **C.** 20%. **D.** 10%.

Câu 5: Bản tin dự báo thời tiết dưới đây cho biết nhiệt độ ở thành phố Niu Oóc (New York) trong các ngày từ 11/04/2022 (thứ Hai) đến 17/04/2022 (Chủ nhật). Giá trị nào không hợp lí?

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật
0°C	2°C	4°C	-5°C	20°C	30°C	100°C

A. 0°C .

B. 2°C .

C. 30°C .

D. 100°C

TỰ LUẬN.

Câu 6: Kết quả tìm hiểu về khả năng tự nấu ăn của tất cả học sinh lớp 7B bởi bảng thống kê sau:

Khả năng tự nấu ăn	Không đạt	Đạt	Giỏi	Xuất sắc
Số bạn tự đánh giá	18	12	3	7

a) Hãy phân loại các dữ liệu trong bảng thống kê trên dựa trên tiêu chí định tính và định lượng.

b) Tính tỉ lệ % của những bạn có khả năng tự nấu ăn xuất sắc so với số lớp.

BÀI TẬP VỀ NHÀ

DÀNH CHO SÁCH KNTT

TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Nếu $y = \frac{a}{x}$ thì.

A. y tỉ lệ thuận với x.

B. y tỉ lệ nghịch với x.

C. $y = x$.

D. $y < x$.

Câu 2: Tìm x biết: $\frac{x}{6} = \frac{-2}{1,2}$

A. $x = -10$.

B. $x = -12$.

C. $x = 10$.

D. $x = 12$.

Câu 3: Tìm số hữu tỉ x trong tỉ lệ thức sau: $\frac{x-2}{x+3} = \frac{3}{4}$

A. $x = 15$.

B. $x = 16$.

C. $x = 17$.

D. $x = 18$.

Câu 4: Tìm số hữu tỉ x trong tỉ lệ thức sau: $\frac{x-1}{4} = \frac{3x+1}{13}$

A. $x = -17$.

B. $x = -15$.

C. $x = 15$.

D. $x = 17$.

Câu 5: Tìm số hữu tỉ x, y trong tỉ lệ thức sau: $\frac{x}{2} = \frac{y}{3}$ và $x + y = 15$

A. $x = 6; y = 9$. **B.** $x = -6; y = 9$.

C. $x = 6; y = -9$. **D.** $x = -6; y = -9$.

TỰ LUẬN.

Câu 6: **a)** Một công ty chi 156 triệu đồng để thưởng cuối năm cho nhân viên ở ba tổ. Số tiền thưởng của ba tổ tỉ lệ với ba số 3; 4; 5. Tính số tiền thưởng của mỗi tổ.

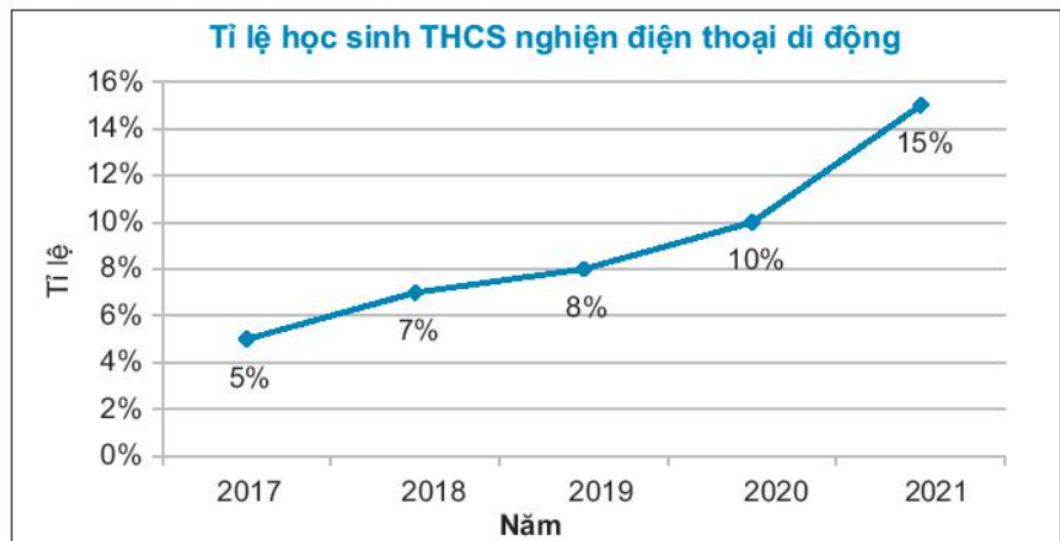
b) Trong đợt tham gia “Tết trồng cây mùa Xuân”, lớp 7B trồng được nhiều hơn lớp 7A là 30 cây. Biết số cây trồng được của ba lớp 7A, 7B, 7C tỉ lệ với các số $10, 13, 15$. Hãy tính số cây mỗi lớp đã trồng được.

c) Tìm $x; y; z$ biết: $7x = 10y = 12z$ và $x + y + z = 685$.

DÀNH CHO SÁCH CÁNH DIỀU

TRẮC NGHIỆM.

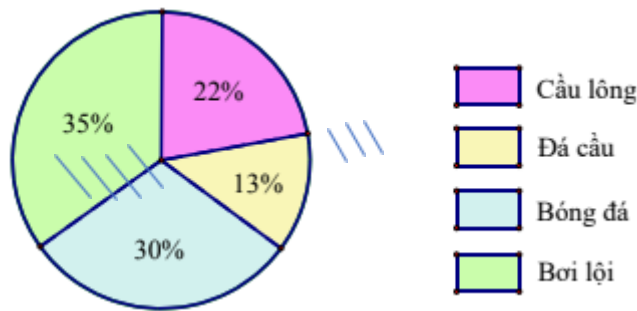
Câu 1: Cho biểu đồ sau:



Năm nào có tỉ lệ học sinh THCS nghiện điện thoại cao nhất?

A. 2018. **B.** 2019. **C.** 2020. **D.** 2021.

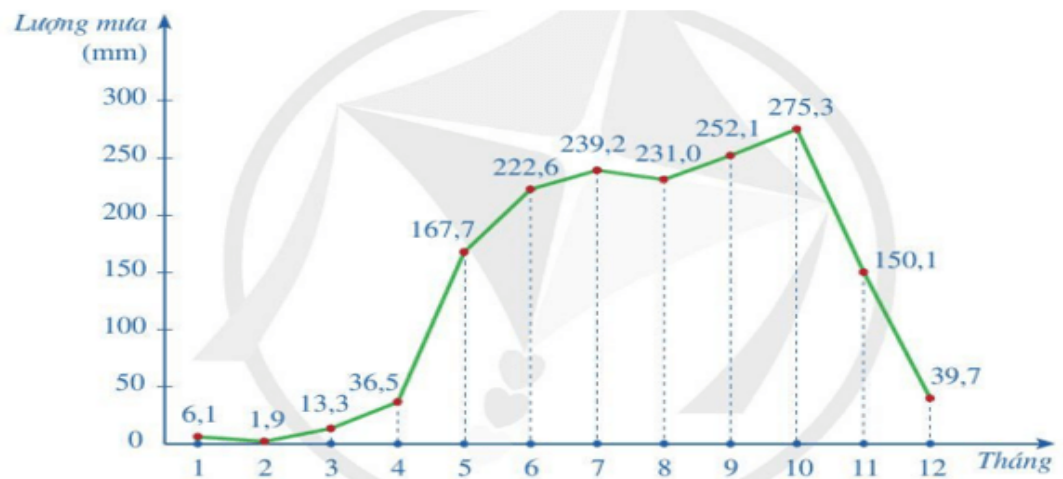
Câu 2: Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ số phần trăm học sinh tham gia các môn thể thao của lớp 7A.



Căn cứ vào biểu đồ, hãy cho biết môn nào có các học sinh lớp 7A tham gia ít nhất?

- A. Cầu lông. B. Bơi lội.
C. Bóng đá. D. Đá cầu.

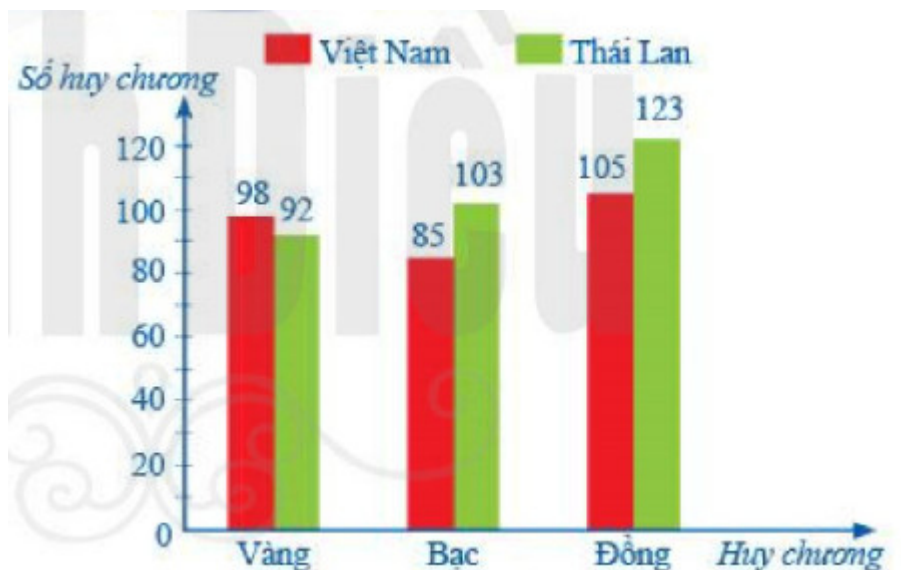
Câu 3: Cho biểu đồ:



Tính tổng lượng mưa 3 tháng khô hạn nhất là:

- A. 21,3 mm. B. 20,3 mm.
C. 23,3 mm. D. 22,3 mm

Câu 4: Cho biểu đồ biểu diễn số huy chương của Đoàn thể thao Việt Nam và Đoàn thể thao Thái Lan tại Sea Game 30 (Hình 2). Hãy cho biết số huy chương vàng của đoàn



thể thao Việt Nam là bao nhiêu?

A. 92.

B. 98.

C. 85.

D. 105

TỰ LUẬN.

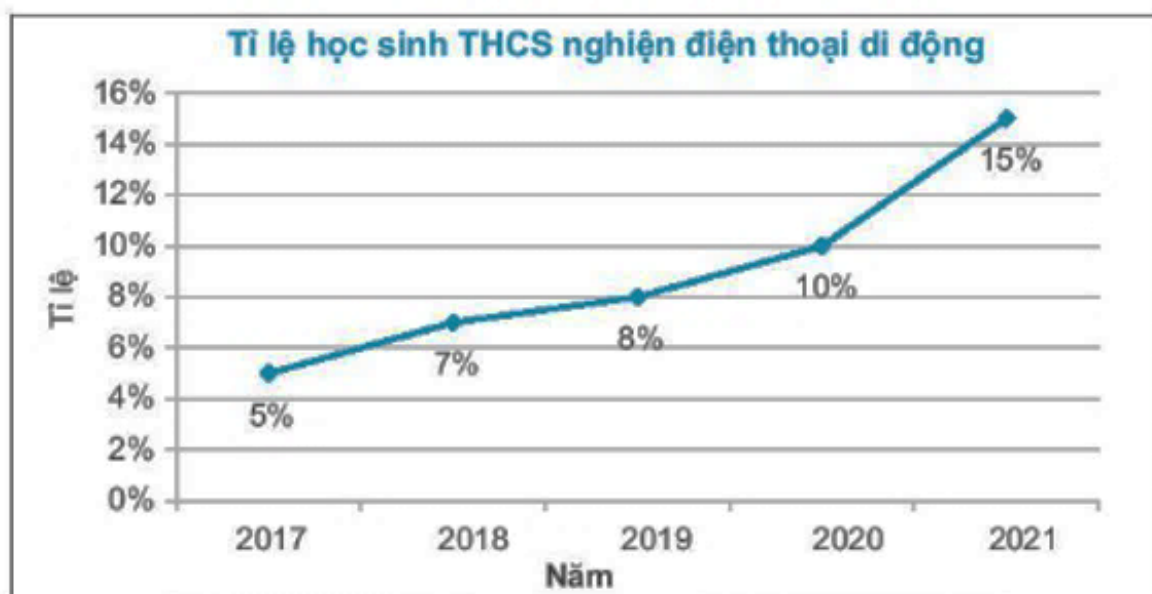
Câu 5: Số lượng xe ô tô bán ra của cửa hàng A trong 6 tháng đầu năm 2023 được cho trong bảng dữ liệu sau:

Tháng	1	2	3	4	5	6
Số lượng xe bán ra	7	5	4	6	9	12

a) Tháng nào bán xe số lượng nhiều nhất? Tổng số xe bán ra trong 6 tháng là bao nhiêu?

b) Tính tỉ lệ phần trăm của số xe bán ra trong tháng 5 so với tổng số xe trong 6 tháng (Làm tròn kết quả đến hàng phần mười).

Câu 6: Một nghiên cứu đã đưa ra tỉ lệ học sinh cấp THCS nghiện điện thoại di động trong những năm gần đây như biểu đồ Hình dưới đây.



a) Lập bảng thống kê biểu diễn tỉ lệ học sinh cấp THCS nghiện điện thoại di động.

b) Năm 2021, một trường THCS có 1 000 học sinh. Hãy ước lượng số lượng học sinh nghiện điện thoại di động của trường.

